

Số: 46/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học, Trường Đại học Thăng Long

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-KĐCLGD ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng ngày 19 tháng 10 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

#### QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 47 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 94,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

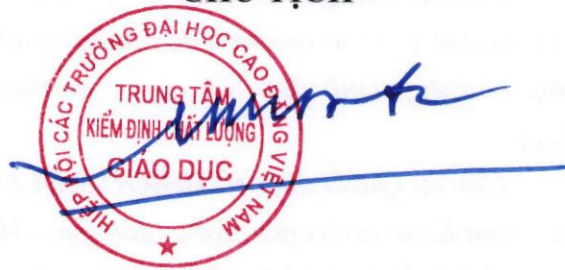
2. Kiến nghị Trường Đại học Thăng Long cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHTL;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**PGS.TS. Nguyễn Phương Nga**





## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH VIỆT NAM HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>		<b>3,67</b>	<b>2</b>	<b>66,67%</b>
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		<b>4,00</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		<b>4,29</b>	<b>7</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	5			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 7</b>		<b>4,00</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>		<b>4,00</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>		<b>4,00</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>		<b>4,00</b>	<b>6</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>		<b>4,20</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
<b>Điểm đánh giá chung</b>	<b>4,04</b>	<b>4,01</b>	<b>47</b>	<b>94,00%</b>

2



## Phụ lục II

# CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH VIỆT NAM HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

(Kèm theo Nghị quyết số: **46** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **19** tháng **10** năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Thăng Long là trường ngoài công lập đào tạo bậc đại học đầu tiên tại Việt Nam, với tên gọi ban đầu là Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long, được thành lập theo Quyết định số 1687/KH-TV ngày 15/12/1988 của Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề. Theo Quyết định số 411/TTg ngày 09/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long trở thành Trường Đại học dân lập Thăng Long. Theo Quyết định số 1888/QĐ-TTg ngày 31/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Trường Đại học dân lập Thăng Long được chuyển đổi sang loại hình trường đại học tư thục với tên gọi là Trường Đại học Thăng Long.

Năm 2012, Khoa Khoa học xã hội và Nhân văn, trực thuộc Trường Đại học Thăng Long được thành lập theo Quyết định số 218/QĐHĐQT-ĐHTL ngày 21 tháng 6 năm 2012 với cơ cấu tổ chức gồm Bộ môn Việt Nam học và Bộ môn Công tác xã hội.

***Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2024 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:***

### I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học đã xác định rõ ràng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, đã làm rõ được yêu cầu của thị trường lao động, phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn và Triết lý giáo dục của Nhà trường, đáp ứng các yêu cầu trong mục tiêu của giáo dục đại học được quy định trong Luật Giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Việt Nam học có đủ các thông tin theo quy định. Trong quá trình rà soát, điều chỉnh định kỳ vào năm 2019 và năm 2022, đã cập nhật được những vấn đề mới của lĩnh vực Việt Nam học.

3. Các đề cương chi tiết học phần đã ghi rõ phương pháp dạy và học hướng đến đạt chuẩn đầu ra; đã xác định các phương thức đánh giá kết quả học tập phù hợp, bao gồm đánh giá quá trình và đánh giá kết thúc học phần nhằm đạt chuẩn đầu ra.

4. Nhà trường công bố Triết lý giáo dục: “Trung thực, Nhân ái, Trách nhiệm, Hợp tác quốc tế, Học tập suốt đời”. Các thành viên trong Trường hiểu rõ và vận dụng Triết lý giáo dục của Trường vào hoạt động giảng dạy, phục vụ nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế.



5. Giảng viên thực hiện chương trình dạy học đã sử dụng đa dạng các phương thức kiểm tra đánh giá người học. Mỗi học phần đều được đánh giá bằng các phương pháp kiểm tra đánh giá tương thích với chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

6. Đội ngũ giảng viên Bộ môn Việt Nam học có trình độ phó giáo sư, tiến sĩ là 42,86%, tiến sĩ là 42,86% và thạc sĩ là 14,28%.

7. Nhà trường có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển để thu hút đội ngũ nhân viên có chất lượng.

8. Nhà trường có kế hoạch và triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của người học.

9. Nhà trường có thư viện, phòng đọc phục vụ hoạt động học tập và nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và người học với các trang bị các thiết bị tiện ích, hiện đại theo mục đích sử dụng như các phần mềm quản lý thư viện, công nghệ số hóa tài liệu, cổng từ, chỉ từ, máy khử từ... để quản lý tài liệu.

10. Hằng năm, Nhà trường/Khoa/Bộ môn đã tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ nhằm đóng góp ý kiến cho các giảng viên về nội dung bài giảng, cách thức tổ chức dạy học, các phương pháp giảng dạy, cách thức tiến hành kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của sinh viên để đảm bảo yêu cầu về chuẩn đầu ra của học phần.

11. Nhà trường đã có các văn bản quy định và hằng năm đã khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan. Kết quả thu được từ các khảo sát đã cung cấp số liệu cụ thể phục vụ cho Nhà trường và các đơn vị trong việc đề xuất các giải pháp, xây dựng các chính sách nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

## **II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:**

1. Nhà trường/Khoa cần rà soát lại các chuẩn đầu ra của chương trình dạy học ngành Việt Nam học, sắp xếp lại các nhóm chuẩn đầu ra một cách trật tự theo thông lệ để thuận lợi cho việc giám sát hoạt động giảng dạy hướng đến đạt chuẩn đầu ra.

2. Nhà trường/Khoa cần có phiên bản dịch đầy đủ của Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Việt Nam học sang tiếng Anh để thuận lợi trong trao đổi với đối tác nước ngoài, nhằm tăng cường hợp tác trong đào tạo, tăng cường tính hội nhập của chương trình đào tạo.

3. Nhà trường/Khoa cần rà soát các ma trận chuẩn đầu ra của chương trình dạy học để đảm bảo tất cả các học phần thuộc chương trình dạy học đều có đóng góp nhất định vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình dạy học.

4. Trường/Khoa nên quan tâm đến ý kiến của các nhà tuyển dụng về việc tăng cường hơn nữa đào tạo người học kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt câu hỏi, khả năng ứng dụng công nghệ AI trong xử lý công việc.

5. Nhà trường/Khoa cần đa dạng hóa hơn nữa các hình thức thi hết học phần; cần phân tích kết quả điểm thi các học phần, lập phổ điểm thi hết học phần để đánh giá và



đúc rút kinh nghiệm, đề xuất cho công tác ra đề thi và lựa chọn phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với từng học phần.

6. Nhà trường nên nghiên cứu để đưa ra cơ chế đặc thù với chế độ ưu đãi hấp dẫn hơn để có thể thu hút được các nhân sự tiềm năng có trình độ cao ngành Việt Nam học và giàu kinh nghiệm thực tiễn nghề nghiệp đăng ký vào làm giảng viên của Trường.

7. Nhà trường cần định kỳ rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu trong Chiến lược của Nhà trường để xác định và điều chỉnh các chỉ tiêu phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp với sự phát triển từng giai đoạn của Nhà trường và ban hành chiến lược phát triển đội ngũ giai đoạn tiếp theo.

8. Nhà trường cần nghiên cứu về phương pháp tuyển chọn và tiêu chí tuyển sinh để tuyển đúng số lượng và đảm bảo chất lượng đầu vào.

9. Nhà trường nên có giải pháp nâng cấp đường truyền internet để phục vụ hiệu quả hoạt động học tập, giảng dạy và nghiên cứu của giảng viên và người học.

10. Nhà trường/Khoa cần có chính sách đặc biệt hấp dẫn hơn để khuyến khích giảng viên tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, gắn cơ sở khoa học với giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm gia tăng số lượng các kết quả nghiên cứu khoa học được ứng dụng để cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập của người học của chương trình đào tạo ngành Việt Nam học.

11. Nhà trường/Khoa/Bộ môn cần nghiên cứu, phân tích, đánh giá kỹ nguyên nhân thôi học, không tốt nghiệp đúng hạn của sinh viên để đưa ra các giải pháp hiệu quả hơn nhằm giảm thiểu tỷ lệ sinh viên thôi học và chậm tốt nghiệp.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Việt Nam học trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.



-----